

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HSST

Ngày: 23/7/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thắm

Ông Nguyễn Quyết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hưng Yên.

- Đại diện VKSND Khu vực 4 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2025/TLST-HS ngày 30/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 09/7/2025 đối với:

*** Bị cáo: Chu Đình B;** sinh năm 1978; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố C, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên (Nay là: Tổ dân phố C, phường M, tỉnh Hưng Yên). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Chu Đình D, sinh năm 1949 và bà Trần Thị P, sinh năm 1951; Gia đình có 04 anh chị em, B là thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Vân A (đã ly hôn); Bị cáo có 03 người con, sinh năm 2003, 2009 và 2011; Tiền án, Tiền sự: Chưa có;

Nhân thân: Năm 2001 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền, đã thi hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 29/3/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Chu Hữu B1**, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội.

(Nay là: Tổ dân phố G, phường X, thành phố Hà Nội)

2. Anh **Chu Văn H1**, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Lỗ Xá, phường Nhân Hoà, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(Nay là: Tổ dân phố Lỗ Xá, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên)

3. Anh **Đặng Quốc H2**, sinh năm 2002. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trung Đạo, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(Nay là: Thôn Trung Đạo, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên)

***Người làm chứng:** Anh **Lại Duy C**, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Mạch Trà, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(Nay là: Thôn Mạch Trà, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội)

***Người chứng kiến:** Ông **Nguyễn Văn H3**, sinh năm 1966. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Lê Cao, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(Nay là: Thôn Lê Cao, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 26/3/2025, Công an xã N phối hợp với bảo vệ khu đô thị V tiến hành tuần tra, kiểm soát an ninh tại khu đô thị. Khi đi đến căn hộ SB1A.SP2-62 phân khu S, lực lượng chức năng phát hiện Chu Đình B (sinh năm 1978, trú tại Tổ dân phố C, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên) điều khiển xe máy Honda Airblade màu vàng-đen đeo biển số 89F1-558.05 có biểu hiện nghi vận tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, trong cốp xe mô tô do B điều khiển, lực lượng công an phát hiện 01 khẩu trang màu trắng, bên trong có 09 gói giấy bạc chứa chất màu trắng dạng cục và bột. B khai nhận đây là ma túy loại Heroin do B nhặt được vào ngày 24/3/2025 tại khu vực cánh đồng huyện V, tỉnh Hưng Yên nhằm mục đích cho bạn bè xã hội sử dụng nếu có nhu cầu. Công an xã N đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong số ma túy trong phong bì (ghi ký hiệu MT), đồng thời thu giữ chiếc xe máy của B.

Ngày 26/3/2025, Công an xã N đã giao B cùng toàn bộ hồ sơ tài liệu đến Cơ

quan CSĐT Công an tỉnh H. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của B tại tổ dân phố C, phường B, thị xã M nhưng không phát hiện đồ vật tài liệu gì liên quan. B được đưa đến Trung tâm y tế huyện V xét nghiệm, kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine (MET). Kết luận giám định số 35/KL-KTHS(MT) ngày 29/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh H xác định mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong (ký hiệu MT) có tổng khối lượng 0,399 gam là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra, Chu Đình B khai nhận: B là lao động tự do tại khu đô thị V, đã sử dụng chất ma túy dạng đá từ khoảng đầu năm 2024 đến nay. Khoảng 18 giờ ngày 24/3/2025, B điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu vàng đen đeo biển số 89F1-558.05 đến huyện V để giải quyết công việc cá nhân. Khi đi đến khu vực cánh đồng thuộc huyện V (không rõ địa chỉ cụ thể), B thấy một nhóm khoảng 04 nam thanh niên đang tụ tập ở rìa bờ mương nước. Khi B đi qua, nhóm thanh niên bỏ chạy và vớt lại 01 khẩu trang màu trắng. B nhặt lên kiểm tra, phát hiện bên trong có 09 gói giấy bạc chứa chất màu trắng dạng cục và bột, biết là ma túy loại Heroine nên cất vào cốp xe với mục đích cho bạn bè xã hội sử dụng nếu có nhu cầu.

B còn khai nhận trước khi bị bắt khoảng 3-4 ngày, đã mua 300.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông không rõ lai lịch ở khu vực gầm cầu vượt P, huyện G, Hà Nội và đã mang về nhà tại Tổ dân phố C sử dụng hết một mình. Ngày 18/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H đã đề nghị Công an phường B xử phạt vi phạm hành chính đối với B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 24/3/2025.

Về chiếc xe Honda Airblade màu vàng - đen có số khung RLHJF2700BY702263, số máy JF27E1490199 mà B sử dụng. B khai nhận đã mua chiếc xe của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ trong khu đô thị V để làm phương tiện đi lại, khi mua không có giấy tờ xe và không viết giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Chu Hữu B1 (sinh năm 1993, trú tại phường Đ, quận N, Hà Nội) với biển số thật là 89F1-068.58. Anh B1 đã giao xe cho người anh họ của mình là anh Chu Văn H1 (sinh năm 1991, trú tại phường N, thị xã M) quản lý từ cuối năm 2013. Đầu năm 2025 anh H1 để chiếc xe trước cửa nhà thì bị mất trộm nhưng anh không trình báo đến Công an. Biển số 89F1-558.05 gắn trên xe Honda Airblade được B sử dụng là xác định là biển số của xe H4 Wave màu xanh-đen bạc thuộc sở hữu của anh Đặng Quốc H2 (sinh năm 2002, trú tại huyện Y), anh H2 bị mất trộm chiếc xe vào tháng 01/2025 tại thị trấn Y. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao chiếc xe cho Công an phường N và bàn giao chiếc biển số xe nói trên cho Công an thị trấn Y để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với nhóm 4 thanh niên và người bán ma túy cho B, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS VG ngày 27/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang (nay là: VKSND Khu vực 4 – Hưng Yên) đã truy tố bị cáo Chu Đình B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng:

- Điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Chu Đình B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Chu Đình B từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 26/3/2025.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định ghi số 35/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,380 gam ma túy loại Heroine, các mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy, 01 khẩu trang màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: Buộc bị cáo Chu Đình B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo nhất trí, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật. Do đó HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/3/2025, tại trước cửa căn hộ SB1A.SP2-62, phân khu S, khu đô thị V, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là xã N, tỉnh Hưng Yên); Công an xã N phối hợp với Bảo vệ an ninh khu đô thị V bắt quả tang Chu Đình B đang có hành vi cất giấu trái phép 0,399 gam ma túy loại Heroine trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu vàng-đen đeo biển số 89F1-558.05. Mục đích B cất giấu số ma túy nói trên là để cho bạn bè xã hội sử dụng nhưng chưa cho thì bị Công an xã N bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để cho bạn bè xã hội sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang (nay là VKSND Khu vực 4 - Hưng Yên) truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn

huỷ hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù bản thân bị cáo cũng là người nghiện ma túy nhưng vẫn cất giấu ma túy với mục đích cho bạn bè xã hội sử dụng, góp phần làm lan truyền tệ nạn ma túy trong xã hội. Vì vậy cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với nhóm 04 thanh niên để lại số ma túy mà bị cáo nhặt được và người bán ma túy cho bị cáo, do không xác minh được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng năm 2001 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và là đối tượng nghiện ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tránh xa ma túy và để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe Honda Airblade màu vàng - đen có số khung RLHJF2700BY702263, số máy JF27E1490199 mà B sử dụng, B khai mua của người không rõ lai lịch, khi mua không có giấy tờ xe, không viết giấy mua bán. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Chu Hữu B1 với biển số thật là 89F1-068.58. Anh B1 đã giao xe cho anh Chu Văn H1 quản lý từ cuối năm 2013, đầu năm 2025 anh H1 để chiếc xe trước cửa nhà thì bị mất trộm nhưng anh không trình báo đến Công an. Nay anh B1 và anh H1 đã trình báo đến cơ quan Công an để xin lại chiếc xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Honda AIRBLADE, màu vàng – đen đến Công an Phường N, tỉnh Hưng Yên(nay là phường M, tỉnh Hưng Yên) giải quyết là chính xác nên không xem xét giải quyết.

Đối với Biển số 89F1-558.05 gắn trên xe Honda Airblade B sử dụng. Quá trình điều tra xác định là biển số của xe H4 Wave màu xanh-đen bạc thuộc sở hữu của anh Đặng Quốc H2, anh H2 bị mất trộm chiếc xe vào tháng 01/2025 tại thị trấn Y nhưng không trình báo Công an. Nay anh H2 đã trình báo đến Công an thị trấn Y; Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển chiếc biển số này đến Công an thị trấn Y (nay là xã Y, tỉnh Hưng Yên) để giải quyết là chính xác nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định ghi số 35/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,380 gam ma túy loại Heroine, các mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy, 01 khẩu trang màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 299; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Chu Đình B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Chu Đình B 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/3/2025.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định ghi số 35/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,380 gam ma túy loại Heroine, các mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy, 01 khẩu trang màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên)

5. Về án phí: Bị cáo Chu Đình B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Khu vực 4 – Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thoa